

Số: 29/2020/QĐST-HNGĐ

Cù Lao Dung, ngày 25 tháng 02 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2020 giữa:

* Nguyên đơn: Trần Thành L, sinh năm: 1964.

Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

* Bị đơn: Phan Thị L, sinh năm: 1966.

Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Thành L, địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng và bà Phan Thị L, địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Ông Trần Thành L và bà Phan Thị L đều thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Trong thời gian chung sống ông L và bà L có 04 người con chung tên là Trần Thị Huyền Tr, sinh ngày 06/02/1988, Trần Thị Bích Tr, sinh ngày 02/7/1990, Trần Thị Bảo Tr, sinh ngày 14/3/1992 và Trần Thị Ngọc Tr, sinh ngày 30/12/1997. Hiện nay, Huyền Tr, Bích Tr, Bảo Tr và Ngọc Tr đã

thành niên, không mắc bệnh tật gì, tự lao động nuôi sống bản thân được, nên ông L và bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Hai đương sự không có yêu cầu gì, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Thành L thống nhất nộp toàn bộ án phí hôn nhân là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*), nhưng ông L được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009727 ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng. Hoàn trả lại cho ông Trần Thành L số tiền thừa là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*). Bà Phan Thị L không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Cù Lao Dung;
- Chi cục THADS huyện Cù Lao Dung;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- UBND xã An Thạnh Tây, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Mỹ Xuyên